

Bản án số: 16/2019/HS-ST  
Ngày 13/3/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân* : Ông Vũ Anh Chi

Ông Nguyễn Đăng Hải

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:***

Bà Trịnh Thị Oanh- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/20189/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị K, sinh năm 1979 tại Lạng Sơn**. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số X, Tổ Y, Khu G, thị trấn ĐĐ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T và bà Trần Thị D (c); chồng là: Bùi Ngọc Th (c) và 03 con lớn sinh năm 1995 nhỏ sinh năm 2000; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2018. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2018, Trần Thị K có quen biết Đào Văn Q đi trên chuyến xe khách từ Lạng Sơn về Hà Nội. Q đã cho K số điện thoại để hai người liên lạc với

nhau, Q có bảo K mang pháo về Hà Nội để bán. Cách ngày bị bắt khoảng 2 tháng, K đã đem 04 hộp pháo dàn (loại 36 quả/01 dàn) đến khu vực bến xe nước ngầm, Hà Nội cho Q xem mẫu, Q đồng ý và bảo K khi nào có pháo thì mang xuống Hà Nội bán.

Ngày 14/11/2018, Trần Thị K đã gọi điện thỏa thuận giá cả với Q là 100.000đ/01 dàn pháo loại 36 quả và 150.000đ/01 dây pháo dài đồng thời thỏa thuận địa điểm, thời gian giao pháo. Sau đó, K đến chân núi cửa khẩu ĐĐ để mua thu gom pháo nổ của những người bốc vác đem pháo từ Trung Quốc về Việt Nam bán. K mua của nhiều người không quen biết được 130 dàn pháo (loại 36 quả/01 dàn) với giá 20.000đ đến 30.000đ/01 dàn và 07 dây pháo nổ với giá 70.000đ/01 dây với tổng số tiền là hơn 3.000.000đ. Sau khi mua được pháo, K dấu số pháo thu mua trên vào hang đá dưới chân núi cửa khẩu ĐĐ. Đến rạng sáng ngày 16/11/2018, K đem số pháo trên cho vào 09 bao tải dứa và 01 túi nilon đi xe khách xuống Hà Nội để bán. Khi đến khu vực cầu PL (đoạn giao giữa Quốc lộ 3 với Quốc lộ 18) thì K xuống xe, để số pháo ở rìa đường, chờ đến khoảng 08h sáng cùng ngày thuê xe taxi đi xuống Hà Nội. Khi đi đến địa phận thôn TL, xã TX, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra thu giữ 09 bao tải dứa, bên trong có 07 bao tải dứa chứa các thùng các tông, mỗi thùng có 18 hộp nhỏ nghi là pháo nổ và 02 bao tải dứa có 07 cuộn dây màu đỏ nghi là pháo, 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 04 hộp nhỏ nghi là pháo nổ.

Tại kết luận giám định số 8978/KLGD-PC54 ngày 03/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 04 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu đỏ-vàng và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 5,5Kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu đỏ-vàng và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 25,0Kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu đỏ-vàng và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích

hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 25,9Kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu đỏ-vàng và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 24,3Kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu đỏ-vàng và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 26,2Kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu vàng-tím và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 25,9Kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu vàng-tím và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 25,7Kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi hộp (14x14x15)cm, bên ngoài có in hoạt tiết màu đỏ-vàng và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn đều là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng: 26,0Kg.

- 04 bánh hình trụ tròn, mỗi bánh có đường kính 50cm, cao 6m bên ngoài được bọc bằng ni lon màu đỏ-vàng, bên trong chứa các ống hình trụ cuốn bằng giấy đều là Pháo nổ, tổng khối lượng: 10,6Kg.

- 03 bánh hình trụ tròn, mỗi bánh có đường kính 50cm, cao 6m bên ngoài được bọc bằng ni lon màu đỏ-vàng, bên trong chứa các ống hình trụ cuốn bằng giấy đều là Pháo nổ, tổng khối lượng: 7,7Kg.

Tổng trọng lượng pháo là 202,8Kg, trong đó có 184,5Kg là Pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ và 18,3Kg là Pháo nổ.

Đối với Đào Văn Q, quá trình điều tra Q khai nhận có quen biết với Trần Thị K khi đi cùng xe khách từ Lạng Sơn về Hà Nội vào khoảng tháng 9/2018, có cho K số

điện thoại để trao đổi liên lạc với K về việc mua bán lông vũ vì Q làm nghề buôn bán lông gà, lông vịt, Q không biết việc mua bán pháo của K, không tham gia, trao đổi hay thỏa thuận với K về việc mua bán pháo. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Đào Văn Q và Trần Thị K nhưng Q đều không thừa nhận. Ngoài lời khai của Trần Thị K thì không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Đào Văn Q có liên quan đến hành vi mua bán pháo với Trần Thị K. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Đào Văn Q trong vụ án.

Đối với Nguyễn Duy B là lái xe taxi chở Trần Thị K, B không biết số hàng hóa do K vận chuyển là pháo nổ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh B trong vụ án là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng Số X/CT-VKS ngày 23/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Trần Thị K, về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Thị K về tội “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Trần Thị K mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về tang vật chứng: Tịch thu tang vật đã thu giữ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Sáng ngày 16/11/2018, tại khu vực thuộc địa phận thôn TL, xã TX, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội Công an huyện Sóc Sơn đã kiểm tra, phát hiện Trần Thị K có hành vi vận chuyển 202,8kg pháo nổ từ cửa khẩu ĐĐ, tỉnh Lạng Sơn về Hà Nội với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “ Buôn bán hàng cấm” với tình tiết định khung “ Pháo nổ 120 Ki lô gam trở lên” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Căn cứ vào tính chất vụ án nhận thấy chỉ vì mục đích hám lời mà bị cáo đã đi mua pháo nổ là loại hàng hóa thuộc chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về đề bán, số lượng pháo bị cáo mang bán tương đối lớn. Do vậy, đối với bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn mới thoát

nghèo được hai năm, chồng bị cáo chết, một mình bị cáo phải bươn chải nuôi ba con và bố đẻ gần 90 tuổi nên có thể cho bị cáo được hưởng mức hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa, sớm trở về chăm sóc gia đình, con cái.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Tuy nhiên xét hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn có thu giữ của bị cáo 122 hộp pháo dân; 07 dây pháo nổ và 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A8. Xét đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu: Đối với 122 hộp pháo dân và 07 dây pháo nổ cho tịch thu tiêu hủy, còn 01 điện thoại di động cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Thị K 08 (tám) năm tù, về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/11/2018.

Tịch thu tiêu hủy 122 hộp pháo dân và 07 dây pháo nổ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động SamSung Galaxy A8

(Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Bị cáo .
- Đương sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hằng**